TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/DS-ST
Ngày: 17-02-2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thanh Nga

2. Ông Phạm Định Quốc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy Quỳnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 224/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội

Địa chỉ: số 77 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Quang Hiển, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn An, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng SHB – chi nhánh Bình Thuận

Địa chỉ: 187 – 189 Tôn Đức Thắng, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

(Văn bản ủy quyền số 07/2022/VBUQ-SHB ngày 10 tháng 01 năm 2022).

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: ông Ngô Duy Phong, chức vụ: Chuyên viên XLN Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, chi nhánh Bình Thuận

(Giấy ủy quyền số 15/2022/UQ-SHB ngày 12 tháng 10 năm 2022).

- *Bị đơn:* 1. Ông Lê Bá K, sinh năm 1981

2. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1986

Cùng hộ khẩu thường trú: khu phố 3, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Cùng chỗ ở: 171 Trần Phú, khu phố 3, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/9/2022, và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngô Duy Phong trình bày:

Ngày 03/10/2019, ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T đã ký Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 238/2019/HĐHM-CN/SHB.132100 với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (viết tắt là Ngân hàng SHB) - chi Nhánh Bình Thuận với nội dung sau:

- Giá trị cấp hạn mức tín dụng: 3.600.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn);

- Thời hạn duy trì hạn mức: 12 tháng (từ ngày 03/10/2019 đến ngày 03/10/2020);

- Mục đích vay vốn: Vay bổ sung vốn kinh doanh thiết bị viễn thông;

- Lãi suất vay:

+ Lãi suất cho vay trong hạn: được quy định cụ thể tại từng Khế ước nhận nợ

+ Lãi chậm trả: trường hợp bên B không thanh toán lãi đúng hạn, thì bên B phải trả lãi chậm trả cho bên A theo mức lãi suất chậm trả quy định của bên A tại thời điểm chậm trả lãi nhưng không vượt quá 10%/năm và được tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với số ngày thực tế chậm trả lãi;

+ Lãi suất áp dụng đối với nợ gốc quá hạn: trường hợp khoản vay bị chậm thanh toán nợ gốc đến hạn, bên B phải trả lãi trên dư nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm nợ gốc bị quá hạn thanh toán và được tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với số ngày thực tế chậm trả gốc.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 140, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại khu phố 3, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869982 do UBND thành phố Phan Thiết cấp ngày 17/01/2017 đứng tên ông Huỳnh Tấn Hiệp và bà Từ Thị Hoa Việt, đã được cập nhật biến động sang tên ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T. Việc thế chấp tài sản bảo đảm được ký Kt bằng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 274/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019.

Ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T đã nhận đủ số tiền vay 3.600.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số: 01-238/2019/HĐHM-CN/SHB.132100 ngày 04/10/2019.

Ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định trong Hợp đồng tín dụng đã ký Kt. Ngân hàng đã nhiều lần gọi điện thông báo, lập Biên bản làm việc, gửi nhiều Thông báo đến cho ông K, bà T nhưng ông, bà vẫn không thực hiện cam Kt trả nợ cho Ngân hàng.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội yêu cầu: Ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T trả số tiền nợ gốc 3.600.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 17/02/2023 sau khi trừ đi số tiền có trong tài khoản ngân hàng 818.756 đồng là 1.663.805.073 đồng (lãi trong hạn 87.317.283 đồng + lãi quá hạn 1.043.013.934 đồng + lãi phạt quá hạn gốc 521.506.989 đồng + lãi phạt quá hạn lãi 12.785.623 đồng – 818.756 đồng = 1.663.805.073 đồng), tổng cộng 5.263.805.073 đồng (Năm tỉ hai trăm sáu mươi ba triệu tám trăm lẻ năm ngàn không trăm bảy mươi ba đồng). Ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T phải thanh toán số tiền lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 238/2019/HĐHM-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019 kể từ ngày 18/02/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T không trả được nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 274/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869982 do UBND thành phố Phan Thiết cấp ngày 17/01/2017. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T đối với Ngân hàng SHB và chi phí liên quan đến việc thi hành án (nếu có). Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng SHB.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng các đương sự không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, nên không thể tiến hành hòa giải vụ án. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định;

- Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi cho bị đơn theo các văn bản đã ký Kt, nếu không thanh toán đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào Kt quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký Kt, nên xác định đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn ông Lê Bá K, bà Lê Thị Thanh T có địa chỉ tại khu phố 3, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu thanh toán số tiền gốc và lãi của hợp đồng tín dụng, xét thấy:

Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 238/2019/HĐHM-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019 thể hiện thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực kể từ thời điểm các bên giao Kt hợp đồng theo quy định tại Điều 385, Điều 401 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T trả số tiền nợ gốc 3.600.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 17/02/2023 sau khi trừ đi số tiền có trong tài khoản ngân hàng 818.756 đồng là 1.663.805.073 đồng (lãi trong hạn 87.317.283 đồng + lãi quá hạn 1.043.013.934 đồng + lãi phạt quá hạn gốc 521.506.989 đồng + lãi phạt quá hạn lãi 12.785.623 đồng – 818.756 đồng = 1.663.805.073 đồng), tổng cộng 5.263.805.073 đồng (Năm tỉ hai trăm sáu mươi ba triệu tám trăm lẻ năm ngàn không trăm bảy mươi ba đồng), và phải thanh toán số tiền lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 238/2019/HĐHM-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019 kể từ ngày 18/02/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là có cơ sở và phù hợp

với quy định tại Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, nên có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp, xét thấy:

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 140, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại khu phố 3, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869982 do UBND thành phố Phan Thiết cấp ngày 17/01/2017 đứng tên ông Huỳnh Tấn Hiệp và bà Từ Thị Hoa Việt, đã được cập nhật biến động sang tên ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T. Tài sản trên đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phan Thiết theo Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 03/10/2019. Các bên cũng đã ký Kt Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 274/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019, nội dung thế chấp quyền sử dụng đất như trên để đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 238/2019/HĐHM-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019, được công chứng tại Văn phòng Công chứng Phan Thiết.

Hội đồng xét xử xét thấy tài sản thế chấp đã được đăng ký và ký Kt hợp lệ về nội dung, hình thức nên Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 274/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019 phát sinh hiệu lực. Do đó trong trường hợp ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T không trả được nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 274/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869982 do UBND thành phố Phan Thiết cấp ngày 17/01/2017 đứng tên ông Huỳnh Tấn Hiệp và bà Từ Thị Hoa Việt, đã được cập nhật biến động sang tên ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 262, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 385, Điều 401, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội

Buộc ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T trả số tiền nợ gốc 3.600.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 17/02/2023 sau khi trừ đi số tiền có trong tài khoản ngân hàng 818.756 đồng là 1.663.805.073 đồng (lãi trong hạn 87.317.283 đồng + lãi quá hạn 1.043.013.934 đồng + lãi phạt quá hạn gốc 521.506.989 đồng + lãi phạt quá hạn lãi 12.785.623 đồng – 818.756 đồng = 1.663.805.073 đồng), tổng cộng 5.263.805.073 đồng (Năm tỉ hai trăm sáu mươi ba triệu tám trăm lẻ năm ngàn không trăm bảy mươi ba đồng). Ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T phải thanh toán số tiền lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 238/2019/HĐHM-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019 kể từ ngày 18/02/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T không trả được nợ, Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 274/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 03/10/2019, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 140, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại khu phố 3, phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 869982 do UBND thành phố Phan Thiết cấp ngày 17/01/2017 đứng tên ông Huỳnh Tấn Hiệp và bà Từ Thị Hoa Việt, đã được cập nhật biến động sang tên ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị Thanh T.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T đối với Ngân hàng SHB và chi phí liên quan đến việc thi hành án (nếu có). Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.

2. Về án phí: Ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 113.263.805 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội số tiền tạm ứng án phí 56.476.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010154 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ông Lê Bá K, bà Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội số tiền 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ do Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội đã nộp tạm ứng.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/02/2023). Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS TP. Phan Thiết;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Thảo Nguyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Nga **Phạm Định Quốc** **Nguyễn Lê Thảo Nguyên**